TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **64/**2020/HS-ST
Ngày: 04-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Tòng.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Hoàng Phúc.**

2/ Ông **Nguyễn Văn Thưởng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Ngọc Trâm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa*:** Ông **Trần Minh Kha** – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 đối với:

- *Bị cáo:* **Nguyễn Văn L,** sinh năm 1995; tại tỉnh Trà Vinh; Trú tại: Ấp K, xã H, huyện N, tỉnh C; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 2/12; Con ông Nguyễn Văn L1 và bà Nguyễn Thị T; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bị cáo đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 109/QĐ-TA ngày 21/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/8/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

+ Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1974 (Có mặt);

Trú tại: Ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

+ Dương Thị Thanh L2, sinh năm 1989 (Vắng mặt);

Trú tại: Khu phố A, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

+ Nguyễn Thị Thanh D, sinh năm 1962 (Vắng mặt);

Trú tại: Khu phố B, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Người làm chứng:

+ Huỳnh Anh V, sinh năm 1985 (Vắng mặt);

Trú tại: Khu phố C, Thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An.

+ Huỳnh Ngọc V1, sinh năm 1979 (Vắng mặt);

Trú tại: Khu phố C, Thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để sử dụng ma túy nên đêm ngày 30/7/2020, Nguyễn Văn L, sinh năm 1995, ngụ ấp K, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau bàn bạc và cùng một người tên P (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) đi đến tỉnh Bến Tre để tìm kiếm xe mô tô của người khác lấy trộm. Khi đi cả hai đem theo một thanh lục giác và hai thanh mũi đoản tự chế để dùng bẻ khóa xe. Khoảng 11 giờ 30, ngày 31/7/2020, P điều khiển xe mô tô biển số 86C1-534.02 chở L từ thành phố Hồ Chí Minh đến quán cơm tấm Hai Thu thuộc ấp Long Hòa, xã Giao Long, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre thì phát hiện trước quán có một chiếc xe mô tô hiệu SH mode màu trắng biển số 71B2-234.99 của chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1974, ngụ ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre có cắm sẵn chìa khóa không ai trông coi nên nói cho P biết. Cả hai quay xe ngược lại ghé vào quán giả vờ ăn cơm để quan sát. Sau khi ăn cơm xong, P điều khiển xe 86C1-534.02 đi ra trước một đoạn rồi dừng xe đợi L, lợi dụng trong lúc không ai để ý, L tiếp cận chiếc xe 71B2-234.99 rồi mở khóa chạy về hướng thành phố Hồ Chí Minh cùng với P.

Sau khi nhận được tin báo mất trộm xe của chị Nguyễn Thị Bích H, Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre thông báo đến Công an thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An phối hợp kiểm tra, truy bắt đối tượng. Đến 17 giờ 45 phút thì Công an thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức bắt giữ được Nguyễn Văn L cùng tang vật. Riêng P điều khiển xe 86C1-534.02 chạy thoát về hướng thành phố Hồ Chí Minh. Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 71B2-234.99 nhãn hiệu Honda SH mode cùng giấy đăng ký xe; 01 thanh lục giác; 02 thanh mũi đoản tự chế; 01 con dao thái lan dài 21cm; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37S màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A33W màu đen; 01 quần jean dài loại quần nam màu xanh;01 áo khoác dù màu xanh dương có trùm đầu; 01 nón bảo hiểm màu đỏ; 01 nón kết lưỡi trai màu đỏ và 01 ba lô màu đen nhãn hiệu Adidas; 448.000 đồng trong người đối tượng; 930.000 đồng trong cốp xe 71B2-234.99 (tiền của chị Nguyễn Thị Bích H).

Tại Bản kết luận định giá số 1346/KL-HĐĐG ngày 03/9/2020 của Hội đồng định giá huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xác định 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH mode màu trắng trị giá 22.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị Bích H đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt gồm 01 xe mô tô biển số 71B2-234.99 nhãn hiệu Honda SH mode cùng giấy đăng ký xe, số tiền 930.000 đồng và không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 63/CT-VKSCT ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về *"Tội trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm "Tội trộm cắp tài sản" và áp dụng áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 09 tháng đến 15 tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bà Nguyễn Thị Bích H đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe mô tô biển số 71B2-234.99 nhãn hiệu Honda SH mode cùng giấy đăng ký xe, số tiền 930.000 đồng và không có yêu cầu gì khác.

* Về xử lý vật chứng:

- Công an huyện Châu Thành đã trả lại tài sản bị chiếm đoạt gồm 01 xe mô tô biển số 71B2-234.99 nhãn hiệu Honda SH mode cùng giấy đăng ký xe; số tiền 930.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Bích H xong nên ghi nhận.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh lục giác; 02 thanh mũi đoản tự chế; 01 con dao thái lan dài 21cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 09cm, lưỡi bằng kim loại dài 12cm; 01 quần jean dài loại quần nam màu xanh; 01 áo khoác dù màu xanh dương có trùm đầu; 01 nón bảo hiểm màu đỏ; 01 nón kết lưỡi trai màu đỏ và 01 ba lô màu đen nhãn hiệu Adidas.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số kiểu A37S, màu hồng, số IMEI 1: 863898034331994, số IMEI 2: 863898034331986; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, số kiểu A33W, số màu đen, số IMEI 1: 86344234267930, số IMEI 2: 86344234267992, số tiền 448.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng thời nói lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Thị Thanh L2, Nguyễn Thị Thanh D, người làm chứng Huỳnh Anh V, Huỳnh Ngọc V1. Bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục phiên tòa do sự vắng mặt nêu trên không ảnh hưởng việc xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng được triệu

tập hợp lệ, đã có lời khai đầy đủ tại gia đoạn điều tra, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị hại về đặc điểm tài sản, vị trí, thời gian để tài sản mà bị cáo chiếm đoạt và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Nguyễn Văn L cùng với một người tên P (không rõ họ và địa chỉ cụ thể) có hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 71B2-234.99 nhãn hiệu Honda SH mode giá trị 22.000.000 đồng và số tiền 930.000 đồng của chị Nguyễn Thị Bích H tại quán cơm tấm Hai Thu thuộc ấp Long Hòa, xã Giao Long, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Tại bản kết luận định giá số 1346/KL-HĐĐG ngày 03/9/2020 của Hội đồng định giá huyện Châu Thành xác định tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn L chiếm đoạt là 22.000.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm "Tội trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án nhưng vì động cơ tư lợi bất chính, bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã lợi dụng sự thiếu cảnh giác trong quản lý tài sản của bị hại để thực hiện hành vi phạm tội, trên thực tế bị cáo đã thực hiện việc chiếm đoạt được tài sản như ý định của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, tạo sự bất bình, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mọi người không an tâm trong lao động, sinh hoạt, nghỉ ngơi.

[5] Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, bản tính xem thường pháp luật của bị cáo, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung

nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Bích H đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe mô tô biển số 71B2-234.99 nhãn hiệu Honda SH mode cùng 01 giấy đăng ký xe; số tiền 930.000 đồng và không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Công an huyện Châu Thành đã trả lại 01 xe mô tô biển số 71B2-234.99 nhãn hiệu Honda SH mode cùng giấy đăng ký xe; số tiền 930.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Bích H xong nên ghi nhận.

- Đối với 01 thanh lục giác; 02 thanh mũi đoản tự chế là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 con dao thái lan dài 21cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 09 cm, lưỡi bằng kim loại dài 12cm là tài sản của bị cáo dùng để thực hiện thực hành vi phạm tội và hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 quần jean dài loại quần nam màu xanh; 01 áo khoác dù màu xanh dương có trùm đầu; 01 nón bảo hiểm màu đỏ; 01 nón kết lưỡi trai màu đỏ và 01 ba lô màu đen nhãn hiệu Adidas là tài sản bị cáo, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37S màu hồng, số IMEI 1: 863898034331994, số IMEI 2: 863898034331986 tình trạng rạn nứt màn hình và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A33W màu đen, số IMEI 1: 86344234267930, số IMEI 2: 86344234267992 là tài sản của bị cáo không có liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

- Đối với số tiền 448.000 đồng là tiền của chị Dương Thị Thanh L2 đưa cho bị cáo và số tiền này không có liên quan gì đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 đĩa CD lưu lại đoạn video được trích xuất dữ liệu camera của quán cơm tấm ghi lại hình ảnh hành vi phạm tội của bị cáo nên lưu lại hồ sơ vụ án.

[9] Đối với hành vi của thanh niên tên P do không nắm được thông tin về nhân thân cũng như nơi cư trú của P. Đồng thời nguồn gốc chiếc xe Sirius biển số 86C1-534.02 qua xác minh là xe của chị Nguyễn Thị Thanh D, sinh năm 1962 ngụ KP 10, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận bị mất trộm trong một vụ án khác. Do đó, việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tách hồ sơ tiếp tục xác minh đối với hành vi của P là phù hợp với quy định pháp luật.

[10] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:*

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm *"Tội trộm cắp tài sản"*;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L **01 (Một) năm** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2020.

[2] Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bà Nguyễn Thị Bích H đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt gồm 01 xe mô tô biển số 71B2-234.99 nhãn hiệu Honda SH mode cùng 01 giấy đăng ký xe; số tiền 930.000 đồng và không có yêu cầu gì khác nên ghi nhận.

[3] *Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:*

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 thanh lục giác; 02 thanh mũi đoản tự chế; 01 con dao thái lan dài 21cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 09 cm, lưỡi bằng kim loại dài 12cm.

+ 01 quần jean dài loại quần nam màu xanh; 01 áo khoác dù màu xanh dương có trùm đầu; 01 nón bảo hiểm màu đỏ; 01 nón kết lưỡi trai màu đỏ và 01 ba lô màu đen nhãn hiệu Adidas.

- Trả lại bị cáo:

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37S, màu hồng, số IMEI 1: 863898034331994, số IMEI 2: 863898034331986 tình trạng rạn nứt màn hình và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A33W, màu đen, số IMEI 1: 86344234267930, số IMEI 2: 86344234267992.

+ Số tiền 448.000 đồng (Bốn trăm bốn mươi tám ngàn đồng).

- Lưu lại hồ sơ vụ án 01 đĩa CD có chứa đoạn video được trích xuất dữ liệu camera an ninh của bà Nguyễn Thị Bích H.

[4] *Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (1b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND xã H (1b);
- Những người tham gia tố tụng (7b);
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phan Thanh Tòng